

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2020/HS-ST**

Ngày 12-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dư Thanh Hồng
Bà Trần Lệ Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lựa là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn T**; sinh năm 1982 tại ấp N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: ngư phủ; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khơme; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Hol (đã chết) và bà Sơn Thị Bru; bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và 01 người con; tiền án: ngày 22/4/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2016/HSST, ngày 25/01/2017 chấp hành xong hình phạt, ngày 31/3/2017 chấp hành xong án phí; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/HSST ngày 02/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau bị xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự phúc thẩm số 76/2007/HSPT ngày 16/4/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt truy nã ngày 01/01/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Giang N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: Khóm 4, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2018 Lý Văn T và Thạch Rây từ kênh Tràm Soái thuộc khóm 3, thị trấn U đi đến bến xe buýt gần Trung tâm Y tế huyện U thì gặp Nguyễn Văn H. T kêu H chạy xe ôm nhưng H không đồng ý mà bỏ đi vào quán cơm của chị Ngát đối diện cổng số 2 của Trung tâm Y tế huyện U. T đi theo và kêu H chạy xe nhưng H vẫn không đồng ý dẫn đến hai bên cự cãi. Trong lúc cự cãi, T dùng tay đánh vào mặt của H khoảng 03 cái thì được Thạch Rây và mọi người can ngăn. Sau đó T bỏ đi về hướng cầu Tràm Soái được khoảng 30m thì bẻ một khúc cây bạch đằng dài khoảng 1,25m nằm cạnh lộ xe phía bên phải quay lại tìm đánh H. Khi T cầm cây quay lại thì có người tri hô nên H bỏ chạy đến quán nước của chị Nương (cách quán cơm của chị Ngát khoảng 10m) thì T đuổi kịp và dùng tay phải cầm cây đánh nhiều cái vào vùng lưng, vùng bụng, mạn sườn trái của H gây thương tích ở cánh tay, cẳng, bàn tay trái và vùng lưng, bụng, vùng mạn sườn bên trái. Lúc này người dân gần đó chạy đến can ngăn thì T quăng bỏ cây xuống lộ trước cổng số 2 của Trung tâm Y tế rồi bỏ đi, còn H được người nhà đưa vào Trung tâm Y tế huyện U điều trị. Sự việc trên được người dân trình báo Công an thị trấn U lập biên bản và thu giữ tang vật.

Ngày 15/10/2018 Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lý Văn T và yêu cầu giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 264/TgT ngày 08/11/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy cung bên xương sườn 7, 8, 9 bên trái. Tỷ lệ 6%.
- Cẳng tay trái không còn để lại sẹo. Không xếp tỷ lệ %.
- 05 vết sẹo vùng 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, kích thước mỗi vết 0,5cm x 0,4cm (sẹo mờ). Không xếp tỷ lệ %.
- Bàn tay trái không để lại sẹo. Không xếp tỷ lệ %.
- Vùng lưng, ngực, bụng, mạn sườn không để lại sẹo. Không xếp tỷ lệ %.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế là 6%.

Tại Công văn số 05/CV-TTPY ngày 03/01/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Cà Mau về việc giải thích kết quả giám định Nguyễn Văn H xác định:

- Căn cứ vào mức độ cal xương trên phim Xquang: hình ảnh cal xương của xương sườn 7, 8 bên trái có cùng mức độ cal xương với xương sườn 9 bên trái, từ đó xác định gãy cung sườn số 7, 8, 9 bên trái có cùng thời điểm.

- Thương tích do ngoại lực tác động trực tiếp lên bề mặt cơ thể làm gãy xương sườn 7, 8, 9 bên trái khi lành để lại hình ảnh cal xương như trên.

- Gãy cung bên xương sườn 7, 8, 9 bên trái tỷ lệ 6%, mỗi xương sườn có tỷ lệ là 2%.

Vật chứng thu giữ: 01 khúc cây dài khoảng 125,5cm đường kính đầu to 5cm, đường kính đầu nhỏ 3cm, trên thân cây có một cây đinh cách đầu nhỏ 14,5cm.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, nhận thấy hành vi của mình là sai, rất hối hận vì đã gây ra thương tích cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: về trách nhiệm hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo do trình độ học vấn không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế, khi xảy ra sự việc có sử dụng rượu nên dẫn đến không kiềm chế được hành vi gây thương tích cho bị hại; bị cáo là người dân tộc Khmer nghèo, còn phải nuôi dưỡng mẹ già và con nhỏ nhưng đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có anh là Liệt sĩ, từ đó áp dụng cho bị cáo hình phạt nhẹ nhất.

Lời nói sau cùng bị cáo Lý Văn T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về làm người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập cho bị hại nhưng bị hại vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy lời khai của bị hại trong quá trình điều tra đã rõ,

không ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T thừa nhận vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2018, do bị hại không đồng ý chạy xe theo yêu cầu của bị cáo mà bị cáo đã dùng khúc cây bạch đằng dài khoảng 1,25m đánh nhiều cái vào vùng lưng, vùng bụng, mạn sườn trái của bị hại. Do bị hại dùng tay đỡ nên ngoài việc bị thương tích vùng lưng, bụng, vùng mạn sườn bên trái, bị hại còn bị thương tích ở cánh tay, cẳng, bàn tay trái. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Nguyễn Văn H là 6%.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, Biên bản thực nghiệm điều tra, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ, cụ thể là đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 6%, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng cây đánh người khác gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện một cách quyết liệt. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mặc dù giữa bị cáo và bị hại chỉ phát sinh mâu thuẫn nhỏ, sau khi bị cáo đánh bị hại bằng tay đã được nhiều người can ngăn nhưng bị cáo vẫn cố ý dùng cây đánh bị hại cho thấy ý thức của bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, xem thường sức khỏe của người khác. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngoài tiền án chưa được xóa án tích thì bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/HSST ngày 02/12/2004 và Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số 76/2007/HSPT ngày 16/4/2007. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo bỏ đi khỏi nơi cư trú gây không ít khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền 1.500.000 đồng; có anh ruột tên Lý Văn Thiệt là Liệt sĩ nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng theo bảng kê ngày 06/01/2020 (bút lục 142) bao gồm các chi phí sau:

- + Chi phí điều trị từ ngày 28/9/2018 đến ngày 05/10/2018: 2.000.000 đồng.
- + Chi phí tái khám: 500.000 đồng.
- + Chi phí đi lại tái khám, ăn uống trong quá trình điều trị: 1.000.000 đồng.
- + Tiền công lao động: 1.500.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Đối với bị hại, trường hợp có phát sinh thiệt hại là hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra mà chưa yêu cầu trong vụ án này thì có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy vật chứng đã thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 106, khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/01/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lý Văn T tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Bị hại Nguyễn Văn H được nhận số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau do bị cáo nộp theo biên lai thu tiền số 002147 ngày 12/6/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 khúc cây dài khoảng 125,5cm đường kính đầu to 5cm, đường kính đầu nhỏ 3cm, trên thân cây có một cây đinh cách đầu nhỏ 14,5cm. Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện U quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2020.

5. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

6. Về trường hợp thi hành án và quyền kháng cáo:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện U Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Ý